

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỎ CÀY NAM
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2025/DS-ST

Ngày: 19-5-2025

V/v “tranh chấp hợp đồng
tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY NAM, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Mai Chiến Trực

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Mai Thị Nhắc
2. Ông Võ Nhân Nghĩa

Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thiên Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: bà Đỗ thị Mỹ Huyền – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 03/2020/TLST-DS ngày 02 tháng 01 năm 2025 về tranh chấp hợp đồng tín dụng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 161/2025/QĐXXST-DS ngày 01 tháng 4 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 201/2025/QĐST-DS ngày 22 tháng 4 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần L.

Địa chỉ: số H1 đường T, phường Tr, quận H, Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: ông Hồ Nam T1, chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: bà Trần Ngọc P, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần L chi nhánh B.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: ông Cao Minh Th, sinh năm 1991, bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1991 và ông Mai Văn D, sinh năm 1970.

Địa chỉ: số 368 Đại lộ Đ, khu phố M, phường B (nay là phường A), thành phố B1, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: ông Ngô Tùng C, sinh năm 1990.

Nơi cư trú: ấp P1, xã Á, huyện M2, tỉnh Bến Tre.

Ông Cao Minh Th, bà Nguyễn Thị N có mặt;

Ông Mai Văn D và ông Ngô Tùng C vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện; bản tự khai và các văn bản, tài liệu chứng cứ cung cấp cho Tòa án cũng như tại phiên tòa hôm nay, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Cao Minh Th và bà Nguyễn Thị N trình bày:

Ông Ngô Tùng C có vay vốn tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần L Phòng giao dịch Châu Thành, cụ thể như sau:

Hợp đồng tín dụng số HDTD24C20210042 ký ngày 11/06/2021, số tiền vay: 800.000.000 đồng, thời hạn cho vay: 60 tháng (từ 17/12/2021 đến 16/12/2026), lãi suất: 8,5%/năm, cố định 12 tháng đầu. Tháng thứ 13 trở lên lãi suất điều chỉnh 3 tháng 1 lần theo công thức: Lãi suất cho vay = Lãi suất cơ sở + Margin (Margin tối thiểu 3,5%/năm), lãi suất nợ gốc quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm chuyển nợ quá hạn; lãi suất nợ lãi chậm trả do hai bên thỏa thuận bằng 10%/năm, mục đích sử dụng tiền vay: hoàn tiền mua đất (Thửa đất số 663; TĐĐ số 6; địa chỉ: xã A1, huyện C1, tỉnh Bến Tre). Kỳ hạn trả nợ gốc: gốc trả thành 120 kỳ, mỗi kỳ tương đương 01 tháng, từ kỳ 01 đến kỳ 119 mỗi kỳ trả số tiền là: 6.670.000 đồng, kỳ thứ 120 trả số tiền là: 6.270.000 đồng, kỳ trả đầu tiên vào ngày 15/07/2021, kỳ hạn trả lãi: lãi trả vào ngày 15 hàng tháng theo dư nợ thực tế, ngày trả lãi đầu tiên: 15/07/2021.

Giấy đề nghị phát hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế ngày 20/06/2021: ông Ngô Tùng C có đề nghị phát hành thẻ tín dụng (JCB) tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần L chi nhánh Bến Tre Phòng giao dịch Châu Thành theo giấy đề nghị phát hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng ngày 20/06/2021, cụ thể như sau: số tiền vay: 10.000.000 đồng, thời hạn cho vay: 36 tháng kể từ ngày phát hành, lãi suất: theo quy định của Ngân hàng từng thời kỳ, mục đích sử dụng tiền vay: tiêu dùng, kỳ hạn trả nợ gốc: thanh toán tối thiểu 5%/tháng, kỳ hạn gốc, trả lãi: Lãi trả vào ngày 05 hàng tháng theo dư nợ thực tế.

Để đảm bảo cho khoản vay trên, giữa ông Ngô Tùng C đã ký với Ngân hàng Thương mại Cổ phần L hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số HĐTC24C20210036 ngày 11/06/2021, công chứng tại Văn phòng Công chứng Kim Cương ngày 11/06/2021, số công chứng: 2516, Quyền số 03/2021 TP/CC-SCC/HĐGD. Đăng ký Giao dịch đảm bảo ngày 14/06/2021 tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Tài sản đảm bảo khoản vay: toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất của Bên thế chấp thuộc thửa đất số 663 tờ bản đồ số 6 tọa lạc tại xã A1, huyện C1, tỉnh Bến Tre theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DB 144436, số vào sổ cấp CS04723 do Sở Tài Nguyên và Môi trường tỉnh Bến Tre cấp ngày 20/05/2021. Chủ tài sản: Ông Ngô Tùng C.

Đối với Hợp đồng vay vốn, Ngân hàng đã giải ngân cho Ông Ngô Tùng C cụ thể như sau: Giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 24C20210042/01 ký ngày 14/06/2021 với số tiền đã giải ngân là 800.000.000 đồng; Giấy đề nghị phát

hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng ngày 20/06/2021 với hạn mức tín dụng đã cấp là 10.000.000 đồng.

Tính đến ngày 19/5/2025, ông Ngô Tùng C còn nợ Ngân hàng tiền gốc và lãi của HĐTD là 664.108.061 đồng và Thẻ tín dụng là 13.281.129 đồng. Ông Ngô Tùng C chưa thanh toán cho Ngân hàng nợ gốc, lãi và lãi chậm trả phát sinh theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số HDTĐ24C20210042 ký ngày 11/06/2021 - KUNN số 24C202100428/01 ký ngày 14/06/2021 và hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng ngày 20/06/2021. Ngân hàng đã nhiều lần đôn đốc nhắc nhở ông Ngô Tùng C thực hiện nghĩa vụ trả nợ nhưng ông Ngô Tùng C vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ như cam kết tại hợp đồng đã ký.

Căn cứ theo điều 7 của Hợp đồng tín dụng số HDTĐ24C20210042 ký ngày 11/06/2021: ông Ngô Tùng C đã vi phạm nghiêm trọng Hợp đồng tín dụng số HDTĐ24C20210042 ký ngày 11/06/2021 - KUNN số 24C202100428/01 ký ngày 14/06/2021 và hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng ngày 20/06/2021, không thanh toán nợ gốc, lãi đúng hạn cho Ngân hàng.

Nay Ngân hàng Thương mại Cổ phần L yêu cầu ông Ngô Tùng C trả số tiền tổng cộng tính đến ngày 19/5/2025 là 667.389.190 đồng. Trong đó gồm: khoản vay theo hợp đồng tín dụng số HDTĐ24C20210042 ngày 11/6/2021 số tiền là 664.108.061 đồng (nợ gốc là 573.143.876 đồng, nợ lãi là 78.060.228 đồng, nợ lãi chậm trả gốc là 8.843.973 đồng và nợ lãi chậm trả lãi là 4.059.985 đồng) và giấy đề nghị phát hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế ngày 20/6/2021 số tiền là 13.281.129 đồng (nợ gốc là 8.291.540 đồng, nợ lãi là 4.824.589 đồng và nợ phí là 165.000 đồng).

Ngân hàng Thương mại Cổ phần L yêu cầu ông Ngô Tùng C tiếp tục chịu lãi phát sinh kể từ ngày 20/5/2025 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ của từng hợp đồng đã ký.

Trường hợp, ông Ngô Tùng C không thực hiện việc trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ thì Ngân hàng được quyền yêu cầu xử lý toàn bộ tài sản đảm bảo để thu hồi toàn bộ khoản nợ. Tài sản thế chấp là thửa đất số 663, tờ bản đồ số 06 tọa lạc tại xã A1, huyện C1, tỉnh Bến Tre, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DB144436, số vào sổ CS04723 do Sở Tài nguyên và Môi Trường tỉnh Bến Tre cấp cho ông Ngô Tùng C ngày 20/5/2021.

Trường hợp, tài sản bảo đảm không đủ để trả nợ thì ông Ngô Tùng C còn phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho đến khi thanh toán xong toàn bộ các khoản nợ cho Ngân hàng.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã hai lần triệu tập hợp lệ ông Ngô Tùng C đến để tiến hành hòa giải nhưng ông C vắng mặt và không có trình bày ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Về việc tuân theo pháp luật: những người tiến hành tố tụng và nguyên đơn tuân thủ đúng quy định pháp luật; bị đơn không tuân thủ đúng quy định

pháp luật trong việc tham gia tố tụng. Về nội dung: đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời trình bày của đại diện nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Ngân hàng Thương mại Cổ phần L khởi kiện yêu cầu ông Ngô Tùng C trả số tiền đã vay theo hợp đồng tín dụng giữa các bên ký kết, ông Ngô Tùng C có địa chỉ cư trú tại huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre. Vì vậy, đây là vụ án tranh chấp hợp đồng tín dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre theo quy định tại Điều 26, điểm a khoản 1, Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Ông Ngô Tùng C là bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng ông C vắng mặt nên Tòa án đưa vụ án ra xét xử vắng mặt ông C theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về xét nội dung yêu cầu khởi kiện:

[2.1] Đối với Hợp đồng tín dụng số HDTD24C20210042 ngày 11/6/2021: Ngân hàng Thương mại Cổ phần L chi nhánh Bến Tre Phòng giao dịch Châu Thành (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) cho ông C vay số tiền vay: 800.000.000 đồng, thời hạn cho vay: 60 tháng (từ 17/12/2021 đến 16/12/2026), lãi suất: 8,5%/năm, cô định 12 tháng đầu. Tháng thứ 13 trở lên lãi suất điều chỉnh 3 tháng 1 lần theo công thức: Lãi suất cho vay = Lãi suất cơ sở + Margin (Margin tối thiểu 3,5%/năm), lãi suất nợ gốc quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm chuyển nợ quá hạn; lãi suất nợ lãi chậm trả do hai bên thỏa thuận bằng 10%/năm, mục đích sử dụng tiền vay: hoàn tiền mua đất (Thửa đất số 663; TĐĐ số 6; địa chỉ: xã A1, huyện C1, tỉnh Bến Tre). Kỳ hạn trả nợ gốc: gốc trả thành 120 kỳ, mỗi kỳ tương đương 01 tháng, từ kỳ 01 đến kỳ 119 mỗi kỳ trả số tiền là: 6.670.000 đồng, kỳ thứ 120 trả số tiền là: 6.270.000 đồng, kỳ trả đầu tiên vào ngày 15/07/2021, kỳ hạn trả lãi: lãi trả vào ngày 15 hàng tháng theo dư nợ thực tế, ngày trả lãi đầu tiên: 15/07/2021. Theo giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 24C20210042/01 ngày 14/6/2021, Ngân hàng đã giao đủ số tiền 800.000.000 đồng cho ông Ngô Tùng C. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông Ngô Tùng C đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ từ ngày 15/4/2024 tính đến ngày 19/5/2025, ông Ngô Tùng C còn nợ số tiền là 667.389.190 đồng, trong đó gồm tiền nợ gốc là 573.143.876 đồng, tiền lãi là 78.060.228 đồng, nợ lãi chậm trả gốc là 8.843.973 đồng và nợ lãi chậm trả lãi là 4.059.985 đồng.

[2.2] Đối với Giấy đề nghị phát hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế ngày 20/6/2021: ông Ngô Tùng C vay của Ngân hàng Thương mại Cổ phần L - chi nhánh Bến Tre Phòng giao dịch Châu Thành, số tiền 10.000.000 đồng; thời hạn vay là 36 tháng, mục đích là vay tiêu dùng; lãi suất theo quy định của Ngân hàng từng thời kỳ; kỳ hạn trả gốc, trả lãi: lãi trả vào ngày 05 hàng tháng theo dư nợ thực tế. Ngân hàng đã bàn giao thẻ cho ông Ngô Tùng C vào ngày 09/7/2021. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông Ngô Tùng C đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ từ ngày

19/02/2024 tính đến ngày 19/5/2025, ông Ngô Tùng C còn nợ số tiền là 13.281.129 đồng, trong đó gồm tiền nợ gốc là 8.291.540 đồng, tiền lãi là 4.824.589 đồng, tiền nợ phí là 165.000 đồng.

Tổng số tiền ông Ngô Tùng C nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần L tính đến ngày 19/5/2025 là 667.389.190 đồng.

Hội đồng xét thấy, Hợp đồng tín dụng số HDTD24C20210042 ngày 11/6/2021 và Giấy đề nghị phát hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế ngày 20/6/2021 giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần L với ông Ngô Tùng C được ký kết bằng văn bản, trên tinh thần tự nguyện thỏa thuận giữa hai bên, đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật nên đây là hợp đồng hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Trong quá trình giải quyết vụ án, mặc dù ông C đã nhận được thông báo thụ lý vụ án, đã được Tòa án triệu tập tập hợp lệ đến Tòa án để trình bày ý kiến cũng như tham gia phiên tòa nhưng ông C vẫn vắng mặt không có lý do, không trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, điều đó cho thấy, ông C mặc nhiên thừa nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Việc ông C không thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho ngân hàng theo Hợp đồng tín dụng số HDTD24C20210042 ngày 11/6/2021 và Giấy đề nghị phát hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế ngày 20/6/2021 là đã vi phạm nghĩa vụ theo thỏa thuận. Do đó, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông C trả số tiền nợ theo Hợp đồng tín dụng số HDTD24C20210042 ngày 11/6/2021 và Giấy đề nghị phát hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế ngày 20/6/2021 tính đến ngày 19/5/2025 với tổng số tiền là 667.389.190 đồng là có cơ sở nên được chấp nhận.

[2.3] Đối với yêu cầu xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ. Xét thấy, ông Ngô Tùng C vay tiền của Ngân hàng Thương mại Cổ phần L chi nhánh Bến Tre Phòng giao dịch Châu Thành có bảo đảm bằng tài sản theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số HD9TCCC ngày 11/6/2021. Tài sản thế chấp là toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất của Bên thế chấp thuộc thửa đất số 663 tờ bản đồ số 6 tọa lạc tại xã A1, huyện C1, tỉnh Bến Tre theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DB 144436, số vào sổ cấp CS04723 do Sở Tài Nguyên và Môi trường tỉnh Bến Tre cấp ngày 20/05/2021. Chủ tài sản: ông Ngô Tùng C. Hợp đồng thế chấp nêu trên được công chứng đúng theo quy định và đã được đăng ký thế chấp tại Chi nhánh Văn phòng Đăng ký Đất đai huyện Châu Thành vào ngày 14/6/2021, thể hiện tinh thần tự nguyện thỏa thuận giữa các bên, đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật nên đây là hợp đồng hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Theo biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 13/3/2025 thể hiện trên thửa đất số 663 tờ bản đồ số 6 tọa lạc tại xã A1, huyện C1, tỉnh Bến Tre không có cây trồng, vật kiến trúc (đất trống). Việc Ngân hàng yêu cầu xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ trong trường hợp ông C không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng đúng với thỏa thuận trong hợp đồng, phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[3] Lời phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa về nội dung giải quyết vụ án là phù hợp với quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về chi phí thu thập chứng cứ: do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên ông Ngô Tùng C phải chịu chi phí thu thập chứng cứ. Chi phí thu thập chứng cứ trong vụ án là 400.000 đồng nguyên đơn đã tạm nộp trước. Do đó, ông Ngô Tùng Chi có nghĩa vụ hoàn trả lại cho nguyên đơn số tiền 400.000 đồng.

[5] Về án phí: ông Ngô Tùng C có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần L số tiền tổng cộng là 667.389.190 đồng nên ông C phải nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là $20.000.000 + (4\% \times 267.389.190) = 30.695.567$ đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, các Điều 147, 227, 228, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 91 và Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng;

Áp dụng Điều 26 Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần L đối với ông Ngô Tùng C về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng.

Buộc ông Ngô Tùng C có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần L số tiền theo hợp đồng tín dụng HDTD24C20210042 ngày 11/6/2021 tính đến ngày 19/5/2025 tổng cộng là 667.389.190 (sáu trăm sáu mươi bảy triệu ba trăm tám mươi chín nghìn một trăm chín mươi) đồng, trong đó gồm tiền nợ gốc là 573.143.876 (năm trăm bảy mươi ba triệu một trăm bốn mươi ba nghìn tám trăm bảy mươi sáu) đồng, tiền lãi trong hạn là 78.060.228 (bảy mươi tám triệu không trăm sáu mươi nghìn hai trăm hai mươi tám) đồng, nợ lãi chậm trả gốc là 8.843.973 (tám triệu tám trăm bốn mươi ba nghìn chín trăm bảy mươi ba) đồng và nợ lãi chậm trả lãi là 4.059.985 (bốn triệu không trăm năm mươi chín nghìn chín trăm tám mươi lăm) đồng.

Buộc ông Ngô Tùng C có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần L số tiền theo Giấy đề nghị phát hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế ngày 20/6/2021 tính đến ngày 19/5/2025 tổng cộng là 13.281.129 (mười ba triệu hai trăm tám mươi một nghìn một trăm hai mươi chín) đồng, trong đó gồm tiền nợ gốc là 8.291.540 (tám triệu hai trăm chín mươi một nghìn năm trăm bốn mươi) đồng, tiền lãi là 4.824.589 (bốn triệu tám trăm hai mươi bốn nghìn năm trăm tám mươi chín) đồng, tiền nợ phí là 165.000 (một trăm sáu mươi lăm nghìn) đồng.

Ông Ngô Tùng C còn phải tiếp tục trả tiền lãi trên số nợ gốc theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số HDTD24C20210042 ngày 11/6/2021, Giấy đề nghị phát hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế ngày 20/6/2021 giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần L chi nhánh Bến Tre Phòng giao dịch Châu Thành và ông Ngô Tùng C kể từ ngày 20/5/2025 cho đến khi ông C trả hết nợ gốc cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần L.

Để đảm bảo quyền lợi cho bên cho vay, trong trường hợp ông Ngô Tùng C không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần L được quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp theo theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số HD9TCCC ngày 11/6/2021, tài sản thế chấp là toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất của Bên thế chấp thuộc thửa đất số 663 tờ bản đồ số 6 tọa lạc tại xã A1, huyện C1, tỉnh Bến Tre theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DB 144436, số vào sổ cấp CS04723 do Sở Tài Nguyên và Môi trường tỉnh Bến Tre cấp cho ông Ngô Tùng C ngày 20/05/2021.

2. Về chi phí thu thập chứng cứ: ông Ngô Tùng C có nghĩa vụ hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần L số tiền 400.000 (bốn trăm nghìn) đồng.

3. Về án phí: án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch ông Ngô Tùng C phải nộp là 30.695.567 (ba mươi triệu sáu trăm chín mươi lăm nghìn năm trăm sáu mươi bảy) đồng.

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần L số tiền 14.509.000 (mười bốn triệu năm trăm lẻ chín nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0008335 ngày 27 tháng 12 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Ngân hàng Thương mại Cổ phần L được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Ngô Tùng C được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Mỏ Cày Nam;
- Chi cục THADS huyện Mỏ Cày Nam;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Mai Chiến Trục